

Số: 1807 /CV-TĐV/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý II/2020
so với Quý II/2019Hưng Yên, ngày 18 tháng 07 năm 2020**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG QUÝ II/2020****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Báo cáo tài chính riêng Quý II/2020 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng Quý II/2020 so với Quý II/2019 như sau:

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch	
	Quý II/2020	Quý II/2019	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	249.720.425.193	300.450.391.615	-50.729.966.422	-17%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	249.720.425.193	300.450.391.615	-50.729.966.422	-17%
4. Giá vốn hàng bán	204.641.052.351	260.777.244.178	-56.136.191.827	-22%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	45.079.372.842	39.673.147.437	5.406.225.405	14%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.403.004.294	1.018.814.591	384.189.703	38%
7. Chi phí tài chính	16.790.218.028	11.462.584.049	5.327.633.979	46%
8. Chi phí bán hàng	3.948.518.189	4.685.150.816	-736.632.627	-16%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.778.384.600	5.466.301.742	1.312.082.858	24%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.965.256.319	19.077.925.421	-112.669.102	-1%
11. Thu nhập khác	26.456.444	485.036.124	-458.579.680	-95%
12. Chi phí khác	606.009.370	1.413.972.513	-807.963.143	-57%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	-579.552.926	-928.936.389	349.383.463	-38%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18.385.703.393	18.148.989.032	236.714.361	1%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.801.493.443	4.680.769.303	-879.275.860	-19%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	0	0%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	14.584.209.950	13.468.219.729	1.115.990.221	8%

Lợi nhuận sau thuế quý II/2020 so với quý II/2019 tăng 1.115.990.221 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 8%.

Nguyên nhân:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý II/2020 giảm so với quý II/2019 với giá trị giảm là 50.729.966.422 đồng tương ứng với tỷ lệ giảm là 17% do sự giảm thị trường xuất khẩu shopping bag năm nay sụt giảm doanh thu.
- Doanh thu hoạt động tài chính quý II/2020 so với quý II/2019 tăng với giá trị 384.189.703 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 38%.
- Do giảm doanh thu, giá vốn hàng bán cùng với chi phí bán hàng quý II/2020 đều giảm hơn so với quý II/2019 với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 22%, 16%. Chi phí tài chính và chi phí quản lý vẫn tăng so với quý II/2019 tỷ lệ 46% và 24%.

Trong quý II/2020 thị trường kinh doanh trên khắp các địa bàn cả nước doanh số bán hàng bao bì nội địa thức ăn chăn nuôi và nông sản giữ ổn định; thị trường xuất khẩu túi siêu thị shopping bag sụt giảm doanh thu so với cùng kỳ quý II/2019. Nhưng công ty vẫn giữ được mức tăng lợi nhuận do tiết giảm chi phí giá vốn.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận quý II/2020 so với quý II/2019.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC
CHỦ TỊCH HĐQT.**



Nguyễn Đức Cường

